

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11578/UBND-KT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 11 năm 2019

V/v hưởng ứng, tham gia Cuộc vận động
"Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý
kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát
triển kinh tế".

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

UBND tỉnh nhận được công văn số 3954-CV/BKTTW ngày 05/11/2019 của Ban Kinh tế Trung ương về việc hưởng ứng, tham gia Cuộc vận động "Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế".

Vấn đề này, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong và các sở, ngành, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện và lập báo cáo, gửi cho Trung tâm Thông tin, phân tích và Dự báo Kinh tế - Ban Kinh tế Trung ương theo các nội dung yêu cầu tại công văn nêu trên trước ngày 31/12/2019, đồng thời báo cáo UBND tỉnh./.

(Sao công văn số 3954-CV/BKTTW ngày 05/11/2019 của Ban Kinh tế Trung ương gửi kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế TW;
- BQL Khu kinh tế Vân Phong;
- Lưu: VT, HB, TLe.

DN-11.14

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Tài

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN KINH TẾ

*

Số 3954-CV/BKTTW

V/v hưởng ứng, tham gia Cuộc vận động
"Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến
hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế"

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 5655
	Ngày: 07/11
Chuyển:	

Kính gửi: - Tỉnh ủy Khánh Hòa
- UBND tỉnh Khánh Hòa

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, doanh nhân phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, đề xuất xây dựng và thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế đất nước, Ban Kinh tế Trung ương cùng với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Đài Truyền hình Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đồng chủ trì chỉ đạo và tổ chức Cuộc vận động "**Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế**" (sau đây gọi là Cuộc vận động).

Cuộc vận động này có ý nghĩa quan trọng về mặt kinh tế, chính trị, xã hội và thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với doanh nghiệp, doanh nhân, đồng thời cũng là cơ hội để doanh nghiệp, doanh nhân thực hiện vai trò, trách nhiệm với Đảng, Nhà nước và đất nước trong xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế.

Để cuộc vận động đạt kết quả tốt, Ban Kinh tế Trung ương trân trọng đề nghị các đồng chí chỉ đạo, vận động các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tích cực tham gia hưởng ứng Cuộc vận động, có bài viết nhằm nhận diện, phản ánh về các vấn đề lớn, quan trọng đặt ra, những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn phát triển kinh tế và sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; đồng thời góp ý, đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, trọng tâm là các nội dung sau:

- 1- Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- 2- Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước.

3- Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

(Các nội dung cụ thể được gợi ý tại Phụ lục kèm theo)

Các đề xuất, góp ý bằng văn bản xin gửi về Ban Tổ chức Cuộc vận động trước ngày **31/12/2019** qua địa chỉ: Trung tâm Thông tin, Phân tích và Dự báo Kinh tế, Ban Kinh tế Trung ương, Nhà A4, đường Nguyễn Cảnh Chân, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; hoặc hòm thư điện tử: cuocvandong@kinhtetrunguoc.vn.

Ban Tổ chức Cuộc vận động sẽ đánh giá, bình xét các góp ý, đề xuất có nội dung xuất sắc để tôn vinh và trao thưởng.

Thông tin chi tiết về Cuộc vận động và Thể lệ của Cuộc vận động được đăng tải trên **website: doanhnhangopy.vn**

Ban Kinh tế Trung ương rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các đồng chí.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đ/c Trưởng Ban Kinh tế TW (để b/c),
- Lưu Văn phòng.

Gửi kèm:

- Phụ lục,
- Thể lệ cuộc vận động,

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hữu Nghĩa



PHỤ LỤC:

CÁC NỘI DUNG VIẾT BÀI THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG KINH TẾ Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế”

(Kèm theo Công văn số 3954 -CV/BKTTW ngày 05/11/2019)

Đề nghị các doanh nghiệp, doanh nhân tập trung vào việc nhận diện vấn đề và góp ý, đề xuất cơ chế, chính sách với Đảng và Nhà nước về các nội dung liên quan đến hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp; phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế, trọng tâm vào các vấn đề cụ thể sau đây:

1. Ổn định kinh tế vĩ mô vững chắc
2. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế
3. Cơ cấu lại ngân sách nhà nước, bảo đảm an toàn nợ công và hệ thống tài chính quốc gia
4. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực
5. Cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công
6. Cơ cấu lại các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu
7. Tăng năng suất lao động
8. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, vùng, doanh nghiệp, sản phẩm
9. Bảo đảm quyền sở hữu tài sản, bao gồm cả tài sản trí tuệ của người dân và doanh nghiệp; đăng ký sở hữu, giao dịch tài sản
10. Quản lý, sử dụng, khai thác đất đai, khoáng sản, tài nguyên thiên nhiên
11. Quản lý, sử dụng tài sản công và đầu tư công
12. Việc giải quyết tranh chấp dân sự; bảo vệ các quyền, lợi ích của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; bảo đảm cơ chế thực thi nghiêm minh, có hiệu quả pháp luật về hợp đồng và các quyền, nghĩa vụ.
13. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh
14. Mở cửa thị trường, tăng khả năng tiếp cận thị trường, xoá bỏ các rào cản và tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tham gia đầu tư, kinh doanh ở những ngành, lĩnh vực pháp luật không cấm
15. Tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, thao túng, chi phối thị trường, bóp méo giá cả, quan hệ cung - cầu hàng hóa, dịch vụ

16. Bảo đảm quyền tự do, tự chủ kinh doanh của doanh nghiệp; đối xử bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trên thị trường

17. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi các nguồn lực, nhất là đất đai, vốn, lao động và thông tin, thị trường, cơ hội kinh doanh, đầu tư, mua sắm, đầu tư công

18. Phát triển đội ngũ doanh nhân; xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ doanh nhân có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại, đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm đối với quốc gia, dân tộc.

19. Cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính

20. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

21. Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

22. Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước

- Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo cơ chế thị trường và bảo đảm tối đa hoá giá trị tài sản, vốn của Nhà nước;

- Xử lý các doanh nghiệp nhà nước, các dự án đầu tư thua lỗ, kém hiệu quả;

- Xác định giá trị doanh nghiệp nhà nước, phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp; phát hành cổ phiếu và đấu giá cổ phần của Nhà nước;

- Mức sở hữu vốn của nhà nước cần thiết trong các ngành, lĩnh vực;

- Niêm yết cổ phiếu của doanh nghiệp sau cổ phần hoá;

- Cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước đang được giao quản lý, khai thác các công trình, dự án kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh;

- Xử lý đất đai của doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá;

- Thoái vốn đầu tư ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải của các doanh nghiệp nhà nước;

- Đầu tư, tăng vốn của Nhà nước vào các doanh nghiệp;

- Thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước, nhất là cổ đông chiến lược, cổ đông lớn có tiềm lực mạnh về tài chính, công nghệ, quản trị tham gia đầu tư vào doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá;

- Cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước phát triển;

- Giải quyết tốt việc sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ dôi dư sau cổ phần hoá;

- Bảo đảm đầy đủ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người lao động; phát huy vai trò và trách nhiệm của người lao động trong việc tham gia quản lý, giám sát doanh nghiệp, đồng thời có cơ chế phù hợp bảo vệ quyền lợi của cổ đông nhỏ trong các doanh nghiệp cổ phần hoá;

- Sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp;

- Đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ và năng lực của doanh nghiệp nhà nước về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, sử dụng tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị;

- Nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước;

- Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước;

- Cơ chế quản lý, vận hành và quan hệ giữa Nhà nước và doanh nghiệp nhà nước, nhất là việc thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Chính phủ, bộ quản lý chuyên ngành, cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn của Nhà nước nhằm bảo đảm doanh nghiệp nhà nước tự chủ kinh doanh phù hợp với cơ chế thị trường;

- Tăng cường tính công khai, minh bạch trong quản lý và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;

- Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích; tình trạng cán bộ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp nhà nước móc ngoặc với cán bộ, công chức nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân;

- Củng cố, phát triển một số tập đoàn kinh tế nhà nước đa sở hữu với quy mô lớn, hoạt động có hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế ở một số ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế;

- Hệ thống khuyến khích, đôn bẩy kinh tế đi đôi với nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương trong doanh nghiệp nhà nước;

- Chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của người lao động và người quản lý doanh nghiệp nhà nước phù hợp với cơ chế thị trường;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

23. Đổi mới và nâng cao hiệu quả đơn vị sự nghiệp công lập

24. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác

25. Phát triển chuỗi liên kết, chuỗi giá trị và các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh

26. Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế:

- Bảo đảm kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững và hoạt động theo cơ chế thị trường, tự do kinh doanh trong những lĩnh vực pháp luật không cấm, được đối xử bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh;

- Phát triển nhanh và bền vững các doanh nghiệp của tư nhân về số lượng, quy mô, hiệu quả, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh;

- Phát triển bền vững, hiệu quả kinh tế hợp tác, kinh tế hộ gia đình và các hình thức kinh doanh cá thể;

- Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã và trang trại có quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; chú trọng phát triển các ngành công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp;

- Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu;

- Thúc đẩy phát triển mọi hình thức liên kết sản xuất, kinh doanh, cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo mạng sản xuất, chuỗi giá trị thị trường giữa kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhằm tiếp nhận, chuyển giao, tạo sự lan tỏa rộng rãi về công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng và mở rộng thị trường tiêu thụ;

- Phát huy thế mạnh và tiềm năng to lớn của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội;

- Khắc phục có hiệu quả những mặt trái phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế tư nhân;

- Khuyến khích thành lập doanh nghiệp, phong trào khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo;

- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp;

- Cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ kinh tế tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển nhanh, bền vững và đủ sức cạnh tranh, tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu;

- Tăng cường đào tạo lao động của khu vực kinh tế tư nhân;

- Xoá bỏ các rào cản, chính sách, các biện pháp hành chính can thiệp trực tiếp vào thị trường và sản xuất kinh doanh tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực

xã hội, trọng tâm là vốn và đất đai, cơ hội kinh doanh ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của kinh tế tư nhân;

- Tăng cường tính minh bạch và kiểm soát độc quyền kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh trên thị trường;

- Tạo điều kiện để kinh tế tư nhân tham gia vào quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thông qua việc góp vốn, mua cổ phần; thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp của tư nhân...

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ công;

- Quản lý tài chính doanh nghiệp và minh bạch thông tin tài chính doanh nghiệp của tư nhân;

- Tạo điều kiện bình đẳng, thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận vay vốn ngân hàng, huy động vốn trên thị trường chứng khoán, nhất là phát hành trái phiếu doanh nghiệp và sử dụng các dịch vụ tài chính với chi phí hợp lý;

- Tạo điều kiện để kinh tế tư nhân tích cực tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; hỗ trợ kinh tế tư nhân tiếp cận, khai thác các cơ hội trong hội nhập quốc tế, mở rộng thị trường, đẩy mạnh đầu tư và thương mại quốc tế; xóa bỏ các rào cản bất hợp lý đối với kinh tế tư nhân khi tham gia thương mại, đầu tư quốc tế; tạo điều kiện để kinh tế tư nhân phát triển, nâng cao năng lực từng bước tham gia sâu, vững chắc vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu;

- Hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động;

- Khuyến khích, động viên tinh thần kinh doanh, ý chí khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội, nhất là trong cộng đồng doanh nghiệp.

27. Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án đầu tư có công nghệ cao, các công ty đa quốc gia lớn, gắn với yêu cầu chuyển giao và lan tỏa rộng rãi công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp của tư nhân trong nước

28. Bảo đảm giá cả hàng hoá, dịch vụ phù hợp với cơ chế thị trường

29. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phát huy đúng đắn, đầy đủ vai trò của người tiêu dùng, các hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

30. Đổi mới, nâng cao hiệu quả chính sách thuế

31. Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực phù hợp với cơ chế thị trường

32. Đa dạng hoá các hình thức huy động, đầu tư từ khu vực tư nhân trong và ngoài nước, nhất là các hình thức hợp tác công - tư

33. Phá sản, giải thể doanh nghiệp theo cơ chế thị trường, bảo vệ nhà đầu tư; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự

34. Quản lý và phát triển thị trường bất động sản

35. Quản lý và phát triển thị trường tài chính

36. Quản lý và phát triển thị trường khoa học, công nghệ

37. Quản lý và phát triển thị trường lao động

38. Quản lý và phát triển thị trường hàng hoá, dịch vụ

39. Tạo bước đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

40. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia; phát triển các khu công nghệ cao, các vườn ươm công nghệ cao và các doanh nghiệp khoa học - công nghệ.

41. Đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao

42. Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng

43. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững

44. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; giảm nghèo bền vững; bảo đảm an sinh xã hội

45. Phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

46. Kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh

47. Phát triển các vùng kinh tế và liên kết vùng kinh tế

48. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và thực hiện có hiệu quả các FTAs nhằm mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, huy động nguồn lực nước ngoài gắn với bảo đảm an toàn, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phát triển bền vững và bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế

49. Nâng cao vai trò, hiệu quả và năng lực lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò làm chủ của nhân dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong đổi mới và phát triển kinh tế.

BAN TỔ CHỨC CUỘC VẬN ĐỘNG

THẺ LỆ

Cuộc vận động “Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế”



CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên của Cuộc vận động

Tên của Cuộc vận động là “Doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế” (sau đây gọi là Cuộc vận động).

Điều 2. Mục đích

1. Khẳng định sự coi trọng của Đảng và Nhà nước đối với doanh nghiệp, doanh nhân trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước thông qua việc doanh nghiệp, doanh nhân thuộc mọi thành phần kinh tế và cộng đồng doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp, doanh nhân) trực tiếp tham gia cùng với Đảng và Nhà nước trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế. Khai thác tối đa trí tuệ, sức sáng tạo to lớn của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân qua đó tạo sức lan toả mạnh mẽ, sâu rộng trong cộng đồng về ý thức trách nhiệm với đất nước. Tăng cường sự gắn kết chặt chẽ giữa Đảng và Nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trên tinh thần thẳng thắn, cởi mở; doanh nghiệp, doanh nhân hết lòng vì Đảng, Nhà nước và phụng sự tổ quốc, nhân dân; Đảng và Nhà nước trân trọng lắng nghe các ý kiến góp ý, tiếp thu các đề xuất, sáng kiến hay của doanh nghiệp, doanh nhân để lãnh đạo, điều hành đất nước phát triển nhanh và bền vững.

2. Phát huy dân chủ, lòng tự hào, tự tôn dân tộc và tinh thần tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước; trong đó doanh nghiệp, doanh nhân làm nòng cốt, người dân làm trung tâm và lợi ích quốc gia, dân tộc là trên hết.

3. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt rộng rãi và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong việc thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 5 khoá XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (Nghị quyết số 11-NQ/TW); cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước (Nghị quyết số 12-NQ/TW) và phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (Nghị quyết số 10-NQ/TW).

4. Huy động trí tuệ của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân người Việt Nam trong và ngoài nước trong nhận diện, phản ánh các vấn đề ách tắc, vướng mắc và đề xuất, góp ý với Đảng và Nhà nước về các giải pháp hoàn thiện cơ chế,

chính sách phát triển kinh tế; nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 5 khoá XII và góp phần đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

5. Các góp ý, đề xuất của các doanh nghiệp, doanh nhân trong cuộc vận động sẽ được xem xét, tổng hợp chuyển tới các cơ quan của Đảng, Nhà nước xử lý theo thẩm quyền; đồng thời được nghiên cứu, phục vụ cho việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, góp phần xây dựng văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Điều 3. Nội dung góp ý, đề xuất

Các góp ý, đề xuất của doanh nghiệp, doanh nhân nhằm nhận diện, phản ánh về các vấn đề lớn, quan trọng cần phải giải quyết; những khó khăn, cản trở trong thực tiễn phát triển kinh tế và hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp (có dẫn chứng cụ thể), đồng thời góp ý, đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, trọng tâm là các nội dung:

- Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;
- Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước, các Tổ chức tín dụng;
- Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ban Tổ chức sẽ có gợi ý các vấn đề cụ thể kèm theo thư mời tham gia cuộc vận động.

Điều 4. Phạm vi đối tượng tham gia

1. Các doanh nghiệp, doanh nhân của Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế bao gồm: doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp của tư nhân, hộ kinh doanh cá thể, liên minh hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội/hiệp hội ngành, nghề và cá nhân là người Việt Nam có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

2. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nhân nước ngoài có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

3. Các doanh nghiệp do người Việt Nam ở nước ngoài làm chủ sở hữu và các doanh nhân Việt Kiều, doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy định về tác giả, tác phẩm tham dự

1. Mỗi doanh nghiệp, doanh nhân gửi tối đa 01 tác phẩm tham dự với một hoặc một số nội dung góp ý, đề xuất phù hợp với mục tiêu và Thể lệ của Cuộc

vận động. Hình thức trình bày tác phẩm theo mẫu do Ban Tổ chức hướng dẫn.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Tổ chức, thành viên Ban Giám khảo và người liên quan của những người này không được tham dự Cuộc vận động.

3. Nội dung, hình thức và thời hạn gửi của các góp ý, đề xuất theo đúng Thể lệ này.

4. Các góp ý, đề xuất phải bảo đảm không sao chép, nội dung không có tranh chấp về bản quyền.

5. Tác giả của các góp ý, đề xuất thuộc phạm vi đối tượng tham gia Cuộc vận động.

6. Những góp ý, đề xuất của các doanh nghiệp, doanh nhân đã được gửi tới cơ quan có thẩm quyền nhưng chưa được giải quyết vẫn được quyền gửi tới Ban Tổ chức Cuộc vận động nhưng phải ghi rõ thông tin đã gửi tới các cơ quan ở Trung ương, địa phương nào, kèm theo ý kiến phản hồi của các cơ quan đó (hoặc nếu chưa có phản hồi thì cũng phải nêu rõ).

7. Đối với tác phẩm của nhóm tác giả thì nhóm tác giả phải chỉ định một thành viên đại diện nhóm làm đầu mối liên hệ với Ban Tổ chức. Các thành viên trong nhóm tự thỏa thuận và thống nhất quyền và lợi ích liên quan đến tác phẩm.

Điều 6. Nguyên tắc xét chọn và trao giải

1. Bảo đảm công khai, minh bạch.

2. Bảo đảm khách quan, bình đẳng giữa các doanh nghiệp, doanh nhân tham gia cuộc vận động không phân biệt thành phần kinh tế, hoạt động trong nước hay ngoài nước.

3. Bảo đảm chất lượng và hiệu quả của các góp ý, đề xuất được trao giải. Không nhất thiết phải xét trao giải đầy đủ theo số lượng, cơ cấu giải thưởng được quy định tại Điều 11 của Thể lệ này.

4. Việc xét chọn và đề xuất trao giải sẽ do Ban Giám khảo đề xuất để Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức xem xét, quyết định.

Điều 7. Tiêu chí xét trao giải

1. Doanh nghiệp, doanh nhân chấp hành đúng quy định tại Thể lệ này và các quy định của pháp luật.

2. Các tiêu chí xét trao giải:

- *Tính đổi mới sáng tạo*: Tối đa 15 điểm;

- *Tính hiệu quả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế, bảo vệ môi trường sinh thái, quốc phòng, an ninh*: Tối đa 50 điểm;

- *Tính khả thi*: Tối đa 20 điểm;

- *Phạm vi ảnh hưởng*: Tối đa 10 điểm;

- *Tư duy nhận thức vấn đề:* Tối đa 5 điểm.

Điều 8. Thời gian phát động, công bố thể lệ Cuộc vận động; tổ chức đánh giá, lựa chọn các góp ý, đề xuất; tổ chức Lễ tôn vinh và trao giải

1. Thời gian phát động và công bố thể lệ Cuộc vận động

- Thời gian tổ chức Lễ phát động: Tháng 9/2019;

- Địa điểm: Ban Kinh tế Trung ương;

- Thời gian tiếp nhận góp ý, đề xuất: Từ sau ngày tổ chức Lễ phát động đến 31/12/2019 (theo dấu Bưu điện/ngày gửi thư điện tử).

2. Tổ chức đánh giá, lựa chọn các góp ý, đề xuất

- Tiến hành đánh giá, lựa chọn các góp ý, đề xuất: Từ 01/1 - 30/3/2020;

- Địa điểm: Ban Kinh tế Trung ương.

3. Tổ chức Lễ tôn vinh và trao giải

- Thời gian: Dự kiến vào lúc 20h00 ngày 25 hoặc 26 tháng 4 năm 2020;

- Địa điểm: Cung văn hóa Hữu nghị, Thành phố Hà Nội;

- Truyền hình trực tiếp trên sóng VTV1, Đài Truyền hình Việt Nam;

- Số lượng, thành phần đại biểu tham dự: khoảng 800-1.000 đại biểu gồm đại diện lãnh đạo Đảng và Nhà nước; đại diện các ban, bộ, ngành Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đại diện lãnh đạo một số tỉnh, thành phố; đại diện lãnh đạo VCCI, các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội/hiệp hội ngành, nghề; đại diện doanh nghiệp và doanh nhân đạt giải; đại diện các cơ quan truyền thông.

Điều 9. Hồ sơ tham dự

- Các góp ý, đề xuất được viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, theo mẫu tại phụ lục đính kèm Thể lệ này.

- Nội dung góp ý, đề xuất phải rõ ràng, được viết tay hoặc đánh máy trên một mặt giấy khổ tập học sinh hoặc A4 (nếu gửi bằng văn bản).

- Góp ý, đề xuất viết dưới dạng văn xuôi kèm theo 01 bản tóm tắt theo mẫu kèm theo không quá 500 từ.

- Ban Tổ chức không hoàn trả các góp ý, đề xuất tham dự Cuộc vận động và được quyền sử dụng các tác phẩm đạt giải để phục vụ cho việc nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam và các mục đích hợp pháp khác.

- Bản quyền các góp ý, đề xuất tham dự Cuộc vận động thuộc về Ban Tổ chức.

- Hình thức gửi tác phẩm góp ý, đề xuất: Qua bưu điện hoặc thư điện tử.

+ Địa chỉ: Trung tâm Thông tin, Phân tích và Dự báo Kinh tế, Ban Kinh tế

Trung ương, Nhà A4, đường Nguyễn Cảnh Chân, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

(Phong bì thư ghi rõ: Góp ý, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển kinh tế đất nước với Đảng và Nhà nước)

+ Địa chỉ Email: cuocvandong@kinhtetrunguong.vn

Điều 10. Trách nhiệm của doanh nghiệp, doanh nhân tham gia cuộc vận động

1. Cam kết các góp ý, đề xuất là của chính doanh nhân, doanh nghiệp tham gia Cuộc vận động, không sao chép, không có tranh chấp bản quyền tác giả. Trong trường hợp phát hiện có tranh chấp bản quyền tác giả, sao chép nội dung sau khi góp ý, đề xuất dự thi được trao giải thưởng, Ban Tổ chức thu hồi giải thưởng và doanh nghiệp, doanh nhân đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự việc này.

2. Nếu người doanh nghiệp, doanh nhân tham gia Cuộc vận động thấy giải pháp, đề xuất cần được bảo hộ (bản quyền, bằng sáng chế, ...), thì phải chủ động thực hiện đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật trước ngày tổ chức Lễ tôn vinh và trao giải;

3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về nội dung, các thông tin được cung cấp và sử dụng trong tác phẩm dự thi.

4. Thực hiện đúng quy định tại Thể lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Giải thưởng

1. Số lượng và cơ cấu giải thưởng

- 1 giải Đặc biệt: 300.000.000đ (*Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng*) kèm theo Biểu trưng của Cuộc vận động và Chứng nhận của Ban Tổ chức;

- 3 giải Nhất, mỗi giải: 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) kèm theo Biểu trưng của Cuộc vận động và Chứng nhận của Ban Tổ chức;

- 5 giải Nhì, mỗi giải: 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) kèm theo Biểu trưng của Cuộc vận động và Chứng nhận giải Nhì của Ban Tổ chức;

- 10 giải Ba, mỗi giải: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) kèm theo Biểu trưng của Cuộc vận động và Chứng nhận của Ban Tổ chức;

- 20 giải Khuyến khích, mỗi giải: 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) kèm theo Biểu trưng của Cuộc vận động và Chứng nhận của Ban Tổ chức.

2. Ban Tổ chức hỗ trợ chi phí đi lại, ăn nghỉ cho tác giả đạt giải (doanh nhân/đại diện nhóm doanh nhân/đại diện doanh nghiệp) dự Lễ tôn vinh và trao giải thưởng.

Điều 12. Cơ quan chỉ đạo và tổ chức Cuộc vận động

1. Các cơ quan đồng chủ trì chỉ đạo và tổ chức Cuộc vận động

- Ban Kinh tế Trung ương (là cơ quan Thường trực tổ chức Cuộc vận động);

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương;

- Ủy ban Kinh tế Quốc hội;

- Văn phòng Chính phủ;

- Đài Truyền hình Việt Nam – VTV;

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI.

2. Các cơ quan phối hợp tổ chức Cuộc vận động

- Báo Doanh nhân Sài Gòn;

- Thời báo Kinh tế Việt Nam;

- Thời báo Kinh tế Sài Gòn.

Điều 13. Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Tổ Thư ký

- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và Tổ Thư ký do Ban Kinh tế Trung ương quyết định thành lập để chỉ đạo tổ chức và triển khai các hoạt động liên quan đến Cuộc vận động.

- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức được sử dụng con dấu của Ban Kinh tế Trung ương trong quá trình hoạt động.

- Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức được quyền sử dụng tác phẩm đạt giải để phục vụ công tác xây dựng, hoàn thiện và tuyên truyền các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước.

Điều 14. Ban Giám khảo

- Ban Giám khảo do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập, gồm đại diện các cơ quan đồng chủ trì và tổ chức Cuộc vận động và một số chuyên gia, nhà khoa học đến từ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, các trường đại học, viện nghiên cứu lớn, cố uy tín...

- Ban Giám khảo có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả chấm điểm các góp ý, đề xuất để gửi Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức.

- Ban Giám khảo có trách nhiệm xem xét, đánh giá, lựa chọn các góp ý, đề xuất có chất lượng tốt, đồng thời đề xuất với Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức các góp ý, đề xuất xuất sắc nhất để xem xét, quyết định trao giải theo quy định tại Thể lệ Cuộc vận động.

- Ban Giám khảo hoạt động theo Quy chế do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành và các quy định của pháp luật.

Điều 15. Quy trình xét chọn

1. Sơ khảo

Các góp ý, đề xuất gửi tới Cuộc vận động theo quy định sẽ được Ban

Giám khảo xem xét, đánh giá để chọn ra các góp ý, đề xuất đáp ứng tiêu chí xét trao giải đưa vào vòng Chung khảo.

2. Chung khảo

Ban Giám khảo dựa trên kết quả tuyển chọn của vòng Sơ khảo sẽ tiến hành đánh giá, thẩm định, lựa chọn ra những góp ý, đề xuất xuất sắc nhất trình Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động để xem xét, quyết định trao giải.

Điều 16. Quyền công bố các đề xuất, góp ý dự thi

1. Ban Tổ chức có quyền công bố các góp ý, đề xuất tham gia Cuộc vận động lên trang website của Ban Tổ chức, Ban Kinh tế Trung ương, các cơ quan phối hợp thực hiện và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

2. Trường hợp tác giả hoặc nhóm tác giả không muốn Ban Tổ chức công bố các góp ý, đề xuất của mình thì phải nêu rõ trong bản tóm tắt và báo cáo đầy đủ gửi về Ban Tổ chức. Những góp ý, đề xuất không công bố sẽ không được xét trao giải.

Điều 17. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét, trao giải và tố cáo những hành vi vi phạm quy định Thể lệ Cuộc vận động.

- Đơn khiếu nại, đơn tố cáo phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ của người khiếu nại, người tố cáo, nội dung khiếu nại, tố cáo kèm theo bằng chứng và gửi cho Cơ quan Thường trực Ban tổ chức Cuộc vận động chậm nhất là 10 ngày làm việc sau ngày tổ chức tôn vinh và trao giải.

- Ban Tổ chức phối hợp với Ban Giám khảo có trách nhiệm xem xét, xử lý, trả lời đơn khiếu nại, đơn tố cáo và báo cáo kết quả xử lý lên Ban Chỉ đạo Cuộc vận động.

- Không xem xét, xử lý đơn khiếu nại không có tên, địa chỉ người khiếu nại, nội dung khiếu nại không rõ ràng.

- Không xem xét, xử lý đơn tố cáo không rõ ràng, nội dung tố cáo không có bằng chứng hoặc chứng cứ kèm theo, đơn tố cáo nặc danh hoặc mạo danh.

2. Mọi hành vi gian lận, vi phạm Thể lệ Cuộc vận động sẽ được xử lý nghiêm tùy theo mức độ vi phạm, bao gồm cả thu hồi, hủy bỏ kết quả đã trao tặng.

3. Việc thu hồi, hủy bỏ kết quả đã trao tặng đối với các cá nhân, tập thể được Ban Tổ chức công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Thể lệ, nếu có bất cập, vướng mắc Ban Tổ chức sẽ xem xét, điều chỉnh phù hợp./.